

TRUNG BÀY BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

khoảng cách giữa ý tưởng và thực tế

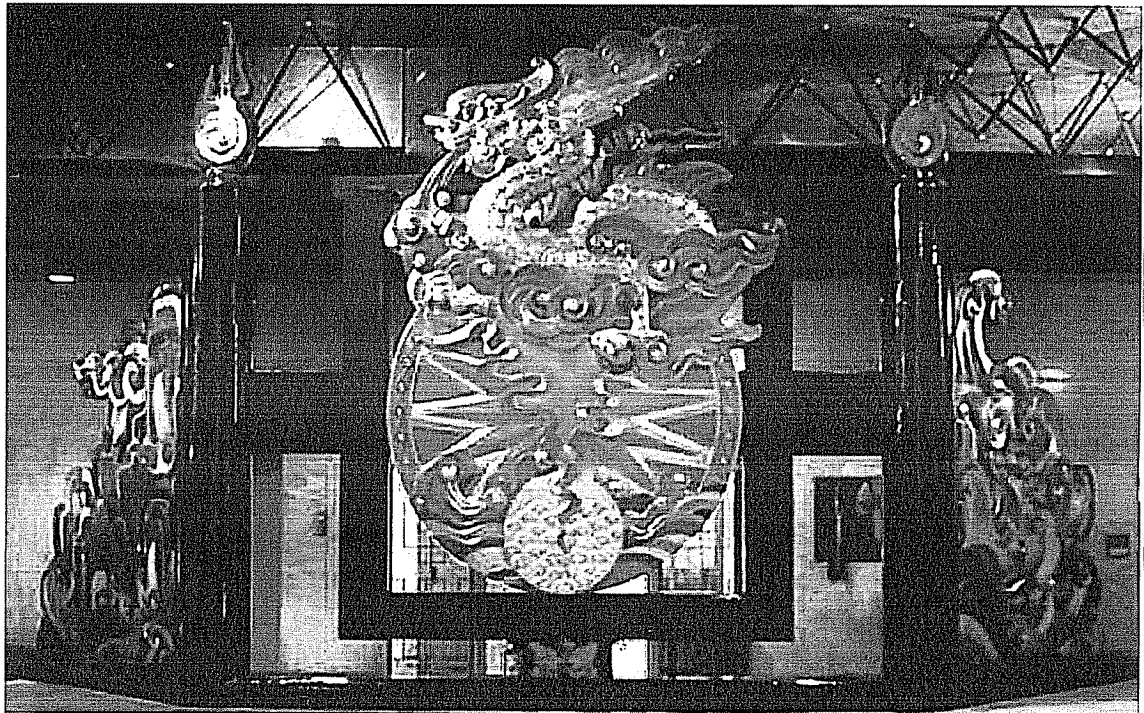
ĐỖ ĐỨC HÌNH*

Chúng ta đều biết trưng bày bảo tàng là một lĩnh vực rộng, nó không đơn thuần chỉ là khâu nghiệp vụ của bảo tàng học mà còn liên quan đến các lĩnh vực khác không kém phần phức tạp như: Nghiên cứu khoa học phù hợp với đối tượng trưng bày; những vấn đề tư liệu thư tịch, vật thể quý hiếm dưới dạng là những hiện vật bảo tàng; những vấn đề về mỹ thuật, về kỹ thuật dưới dạng giải pháp trưng bày; những vấn đề như tính hiện đại, tính dân tộc; những yếu tố truyền thống, những đặc trưng về tâm linh, phong tục tập quán để bảo tàng trở thành một công trình văn hoá của đất nước... Do vậy, để tránh chung chung, chúng tôi xin từ cụ thể trưng bày ở Bảo tàng Hồ Chí Minh để trình bày một số ý kiến ban đầu về vấn đề này.

I. Về gian long trọng (hay còn gọi là gian khánh tiết):

Ở đây, chúng tôi chỉ xin phân tích về chủ đề tư tưởng của gian long trọng. Khi xây dựng nội dung, các nhà trưng bày đã khai thác, cân nhắc và lựa chọn chủ đề tư tưởng của gian long trọng ở Bảo tàng Hồ Chí Minh là: *"Dân tộc ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, non sông đất nước ta"* (Điều văn của Ban Chấp hành TW) và cũng đã khẳng định nội dung này phải được thể hiện bằng những hình tượng nghệ thuật đặc sắc, điển hình và có tính biểu tượng cao. Đặc biệt phải coi trọng phong cách dân tộc trong việc xác định loại hình, khả năng thể hiện các hình tượng nghệ thuật đó. Khi xác định thành phần của gian long trọng, cũng có

* P. GIÁM ĐỐC KHU DI TÍCH CHỦ TỊCH
HỒ CHÍ MINH TẠI PHỦ CHỦ TỊCH
NGUYỄN THƯ KÝ HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU NHÀ
NƯỚC VỀ TRƯNG BÀY BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH



Một góc trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh - Ảnh: Đ.Đ.H

nhiều quan điểm khác nhau, nhưng rồi cũng thống nhất là ba thành phần chính, gồm:

Tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Sau khi nhà điêu khắc Việt Nam thực hiện không mấy thành công các mẫu tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với việc gặp khó khăn trong kỹ thuật đúc tượng liền khối, phía Việt Nam đã yêu cầu Liên Xô (cũ) giúp đỡ công việc này. Nhà điêu khắc - nghệ sĩ công huân Liên bang Nga Vô - rôn - xốp đã đưa ra năm mẫu tượng cho hai phương án là toàn thân và tượng chân dung. Khi xem xét phác thảo, từ các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đến các nhà chuyên môn về mỹ thuật cũng như các nhà bảo tàng học đều thấy phác thảo tượng chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất đạt. Nhưng tượng chân dung đặt trong không gian chung của gian long trọng thì lại kém bề thế, không phù hợp với tương quan chung giữa các thành phần trong gian long trọng và không thoả mãn được những yêu cầu chung về gian long trọng như đã nêu ra. Do vậy, phương án tượng toàn thân của tác giả Vô - rôn - xốp đã được chấp nhận... Để đánh giá một tác phẩm nghệ thuật hoành tráng, nhất là về một lãnh tụ, một danh nhân văn hoá, một con người hết sức gần gũi và thiêng liêng

thì quả là cũng không đơn giản và cũng không thể chỉ dựa vào một vài ý kiến nào đó. Đã gần 15 năm qua, ngày ngày chúng ta được ngắm, được chiêm ngưỡng và tìm tòi, nhưng riêng tôi vẫn muốn có một pho tượng Bác Hồ đẹp hơn, toát ra được cái Nhân, cái Trí, cái Dũng của Hồ Chí Minh, cái thâm thúy của phương Đông và cái văn hoá "tương lai" đậm đà mà bản sắc Việt Nam. Nhất là pho tượng đó lại do các nhà điêu khắc Việt Nam sáng tạo và được thể hiện bằng chất liệu đồng Việt Nam và kỹ thuật Việt Nam. Chúng tôi tin rằng, đến một ngày nào đó sẽ có một Hội thảo Khoa học về tượng Bác Hồ và tượng Bác trong gian long trọng Bảo tàng Hồ Chí Minh, để nhận được tất cả những ý kiến của các nhà khoa học, các nhà chuyên môn và giới nghệ sỹ.

Tổ hợp nghệ thuật sau tượng:

Tổ hợp nghệ thuật sau tượng được hình thành với đề tài truyền thống văn hoá, truyền thống dựng nước và giữ nước Việt Nam và hình tượng nghệ thuật được chỉ định là dạng phù điêu đắp nổi. Những phác thảo ban đầu được dựa theo ý tưởng này. Nhưng trong quá trình di chuyển từ Hà Nội đi Mát - xơ - va để thoả thuận, với sự trừu tượng hoá của các nhà

nghiên cứu, trong đó có các kiến trúc sư, các nhà văn và bàn tay của các nhà điêu khắc nước bạn, các ý tưởng ban đầu được thay thế bằng hình tượng cây đa cổ thụ sù xì với sự lý giải rằng: Cây đa biểu hiện cho sự trường tồn và gắn liền với làng quê Việt Nam - một đặc trưng của văn hoá làng xã Việt Nam. Lý giải để nghe cho biết thì nghe chừng cũng tạm được, nhưng để nghiên cứu, tìm cội nguồn của ý tưởng thì thật chưa ổn với chủ đề tư tưởng ban đầu. Theo một số người, thì, cây đa được lựa chọn ấy chính là "cây vũ trụ", được khai thác từ truyền thuyết "cội nguồn". Đúng là trong vô vàn các truyền thuyết về cội nguồn của người Việt cổ, có sự lý giải rằng: Vũ trụ sinh ra từ một cái cây, cái cây ấy sinh ra con chim, con chim ấy lấy rắn và vợ chồng chim - rắn ấy sinh ra con người..., thủy tổ của loài người bắt đầu từ đó... Có lẽ sẽ rất khiên cưỡng khi giải thích về cây đa trong gian long trọng của Bảo tàng Hồ Chí Minh như vậy? Khi mọi thứ đã được thoả thuận, những cán bộ trưng bày của Bảo tàng Hồ Chí Minh chưa thoả mãn với ý tưởng và sự lựa chọn hình tượng "cây đa" của nhóm tác giả. Bởi vì, như vậy trong Bảo tàng Hồ Chí Minh sẽ không có phần giới thiệu về các truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước. Ý kiến này được ghi nhận nhưng chưa tìm ra giải pháp xử lý. Trong quá trình xử lý mặt bằng tầng trưng bày xuất hiện việc phải xử lý phần trang trí hai hộp cầu thang, quá trình giải quyết vấn đề đó đã đi đến sự "thoả hiệp" giữa nội dung và mỹ thuật là sẽ dựng hai bức bình phong lớn như hai tác phẩm điêu khắc bằng loại hình sơn thiếp truyền thống với hai nội dung "dựng nước" và "giữ nước". Như vậy, hai bức bình phong ấy, vốn là thành phần của gian long trọng, nay được đứng xen trong hệ thống đại trưng bày của các chủ đề phần *tiểu sử*. Cho nên, chỉ có ai biết và biết cách giới thiệu mới đưa ra được nội dung của hai bức bình phong ấy về gian long trọng, còn đa số các cán bộ thuyết minh đều khai thác theo hướng đó là thành phần của đại trưng bày và lập luận rằng hai bức bình phong ấy xuất phát từ câu nói của Bác Hồ: "Các Vua Hùng đã có công dựng nước. Bác cháu ta phải cùng nhau giữ nước". Rõ ràng là đã có khoảng cách so với ý tưởng ban đầu(!). Trong tổ hợp nghệ thuật sau tượng còn có một thành phần nữa cần được lưu ý, đó là khối đồng hình tròn gắn

được gắn phía trên của tổ hợp. Đây là sự thêm vào của tác giả. Theo chúng tôi, sự thêm vào đó chỉ nhằm đạt cho được sự chặt chẽ của bố cục hình khối.

Trang trí trần và sàn:

Ý tưởng của trần và gian long trọng Bảo tàng Hồ Chí Minh được xác định đó là bầu trời và mặt đất Việt Nam; về hình dáng được lựa chọn theo câu chuyện "Bánh chưng, bánh dày" của Lang Liêu dâng Vua Hùng thứ VI - nghĩa là quan niệm trời tròn, đất vuông của người Việt cổ xưa. Nhưng đến nay, nhìn lên trần gian long trọng chẳng mấy ai dám nghĩ đây là bầu trời, mặc dù vẫn có một hình tròn rất đậm. Về điểm này, cũng phải nói thêm rằng, với một giàn đèn nặng nhiều tấn như vậy, thì rõ ràng các đòi hỏi mỹ thuật phải lùi bước cho các tiêu chuẩn kỹ thuật để đảm bảo an toàn cho công trình và khách tham quan bảo tàng. Còn phần sàn được phác hoạ theo "mảnh đất bốn mùa hoa trái", nhưng khi thi công thì lại chỉ có một loại hoa mà xem ra nó lại "tây tây", khó mà đoán biết nó được cách điệu từ loại hoa gì của quê hương xứ sở Việt Nam?

II. Về hệ thống trưng bày phần tiểu sử:

Quan điểm trưng bày của Bảo tàng Hồ Chí Minh là trưng bày theo hướng hiện đại dựa trên phương châm chung là: "Dân tộc, hiện đại, trang nghiêm, giản dị."⁹ Do đó, phương pháp được lựa chọn cho trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh là phương pháp trưng bày theo đề cương nghĩa là triển khai được lối trưng bày đa diện, nhiều lớp, tạo ra mối quan hệ biện chứng phương hiện vật với hiện vật và phương hiện vật với môi trường lịch sử của nó, giải quyết hợp lý nhất mối quan hệ giữa nội dung - mỹ thuật - kiến trúc và kỹ thuật.

Với quan điểm và phương pháp trưng bày đó, trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh được xây dựng với 8 chủ đề và 8 chuyên đề (là các vấn đề mở rộng bổ sung cho các chủ đề phần tiểu sử). Tuyển trưng bày - hành trình tham quan chính, với tên gọi là "đường Hồ Chí Minh", tạo thành một vòng khép kín xung quanh gian long trọng của Bảo tàng. Nguyên tắc xây dựng phần trưng bày là dựa vào phép biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, nghĩa là tôn trọng lịch sử và đảm bảo mối quan hệ biện chứng giữa các tài liệu hiện vật với tư cách là nhân chứng cho mỗi sự kiện, mỗi vấn đề. Do vậy, nội dung trưng

bày đã rất chú trọng đến vấn đề phân chia giai đoạn và xác định các chủ đề trưng bày. Một bảo tàng danh nhân bao giờ cũng có phần *thân thế* (hay còn gọi là cuộc đời) và phần *sự nghiệp*, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một nhà cách mạng, nhà văn hoá, lãnh tụ của Đảng, của nhân dân, do đó mối quan hệ với lịch sử Đảng và lịch sử dân tộc lại không thể tách rời. Với 8 chủ đề được khẳng định trong trưng bày (gồm 7 chủ đề tiểu sử và 1 chủ đề thực hiện Di chúc), trong đó có 4 trọng tâm: Năm 1930 - Hồ Chí Minh sáng lập Đảng; năm 1945 - Hồ Chí Minh sáng lập nước; năm 1954 - kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; năm 1975 - kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, đất nước thống nhất trong độc lập và hoà bình. Phần trưng bày tiểu sử còn có 6 tổ hợp không gian hình tượng là: Quê hương; Xô Viết - Nghệ Tĩnh, Pắc Bó cách mạng, Cuộc kháng chiến thần thánh, Tang lễ và Chiến thắng, đã đảm bảo cho các sự kiện, các vấn đề được sống trong môi trường của nó, đảm bảo tính hệ thống phát triển và liên tục, đồng thời vẫn giữ được mối quan hệ bản chất của từng vấn đề và của các vấn đề. Như vậy, về nội dung trưng bày phần tiểu sử của Bảo tàng Hồ Chí Minh, từ cách đặt vấn đề, xác định đề tài, đến việc phân chia các chủ đề trưng bày, từng vấn đề và hệ thống các vấn đề, theo chúng tôi, về căn bản là phù hợp, khoa học và không đóng kín... Nhưng càng ngày, do sự khe khắt của tính khách quan và sự đòi hỏi của xu thế phát triển phù hợp với trình độ dân trí ngày càng được nâng cao, trưng bày của Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng bộc lộ một số vấn đề cần được nghiên cứu và khắc phục.

1- Về nội dung trưng bày:

Có một số điểm cần lưu ý sau đây:

- *Thứ nhất:* Việc trình bày một cách hệ thống nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là nội dung: Hồ Chí Minh - nhà văn hoá kiệt xuất với tầm cỡ quốc tế, là chưa đạt yêu cầu, chưa thoả mãn được đối tượng là các nhà nghiên cứu hay những ai muốn đi sâu tìm hiểu một số chuyên đề thông qua tư liệu gốc trưng bày tại Bảo tàng. Trên thực tế, khi nghiên cứu để thể hiện nội dung trưng bày, chúng ta mới chú ý đến những sự kiện, những vấn đề được phát triển theo các trục niên đại, nghĩa là ngày, tháng, năm, thời kỳ, giai đoạn..., còn những nội dung có tính

chuyên đề trong phần trưng bày tiểu sử thì mới tập trung giải quyết được một số vấn đề như: Con đường cứu nước, những cống hiến trong phong trào giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XX, bốn "sáng lập" của Chủ tịch Hồ Chí Minh (sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, sáng lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, sáng lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất, sáng lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và thời kỳ chỉ đạo hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng Dân tộc dân chủ ở miền Nam, những nội dung khác (về chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh, tư tưởng xây dựng Đảng kiểu mới, tư tưởng quân sự, tư tưởng kinh tế, chủ nghĩa Quốc tế vô sản Hồ Chí Minh, về xây dựng một Nhà nước Dân chủ nhân dân...) thì mới chỉ được đặt ra hoặc là chưa nêu được trong trưng bày với mục đích giới thiệu về một nhà tư tưởng. Cũng như vậy, về nội dung "nhà văn hoá kiệt xuất", khi nghiên cứu trưng bày, chúng ta đã có ý thức cố gắng đưa trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh mang những đặc trưng văn hoá, mà trước hết, là đặc trưng của nhà văn hoá Hồ Chí Minh. Nhưng cũng phải thừa nhận rằng, những điều mong muốn đó chưa được thể hiện một cách tốt nhất. Do vậy, trước mắt, theo chúng tôi, phần trưng bày này có thể bổ sung và đổi mới một số vấn đề như: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá; những hoạt động văn hoá của Hồ Chí Minh và di sản văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh... Nhằm làm cho trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh đầy đủ hơn về nội dung, phong phú và đậm chất văn hoá hơn.

- *Thứ hai:* Đó là việc trưng bày về thân thế (cuộc đời) của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chưa đạt với mong muốn của mọi người. Chúng ta mới chỉ giới hạn việc trưng bày ở những vấn đề về đạo đức cách mạng, yêu nước thương dân, căm thù giặc sâu sắc, còn về lối sống, về phong cách, tác phong của Hồ Chí Minh thì rõ ràng là chưa đề cập được bao nhiêu. Phải chăng, chính vì thiếu vắng nội dung này, hay nói một cách khoa học hơn, là việc trưng bày về nội dung này còn chưa đầy đủ, chưa trọn vẹn, nên khách tham quan Bảo tàng Hồ Chí Minh thường cho là trưng bày về Bác còn mờ nhạt quá?

- *Thứ ba:* Cần nghiên cứu khắc phục khoảng cách giữa ý tưởng và thực tế trong trưng bày về vấn đề quốc tế. Vấn đề quốc tế ở đây

bao gồm cả hai mặt: Một là, mặt hoạt động quốc tế của Hồ Chí Minh (để Hồ Chí Minh trở thành lãnh tụ quốc tế trước lãnh tụ dân tộc - để Hồ Chí Minh trở thành anh hùng giải phóng). Về vấn đề này, chúng ta đã cố gắng khi chuẩn bị nội dung nhưng trong trình bày vẫn chưa đạt, chưa đủ và nhất là chưa thấy được tầm nhìn của Hồ Chí Minh về sự đoàn kết của các dân tộc là cơ sở cho hoà bình và ổn định phát triển (cả ở khái niệm dân tộc theo nghĩa tộc người và cả ở khái niệm dân tộc với phạm trù quốc gia). Hai là, mặt quốc tế với ý nghĩa là bối cảnh thế giới. Bằng thực tế ngày nay, chúng ta càng thấy tầm nhìn xuyên thời gian của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thế giới và sự vận động của nó, với xu thế tất yếu và mối quan hệ giữa cách mạng và thoái trào, để có cách nhìn đúng đắn về thời đại ngày nay vẫn là sự quá độ từ Chủ nghĩa tư bản lên Chủ nghĩa xã hội. Về nội dung này, trưng bày cần phải được đầu tư nghiên cứu một cách cẩn thận vừa để đảm bảo được quan điểm duy vật lịch sử lại vừa mang tính thời sự ở những phần trưng bày lịch sử đương đại.

2- Việc sử dụng tài liệu hiện vật trong trưng bày.

Đối với tất cả các bảo tàng, hiện vật luôn luôn giữ vai trò quyết định sự sống còn của bảo tàng. Hiện vật trưng bày phản ánh chất lượng trưng bày, phản ánh mối quan hệ (cả về tỷ lệ và số lượng) giữa hiện vật bảo tàng và hiện vật trưng bày trong một trưng bày bảo tàng. Theo quan niệm đó thì việc sử dụng hiện vật trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng chưa phải là đã được thuyết phục lắm, thể hiện ở mấy điểm sau đây:

- *Điểm thứ nhất là:* Chúng ta đều biết Bảo tàng Hồ Chí Minh có 20 năm để tiến hành công tác sưu tầm và thực hiện các bước xác minh khoa học cho các hiện vật bảo tàng. Chúng tôi xin nêu ra đây một số con số để so sánh như sau:

Bằng kết quả sưu tầm, hiện nay kho cơ sở của Bảo tàng Hồ Chí Minh đã có trên 120.000 đầu tài liệu, hiện vật gốc và một lượng tương đối các tài liệu hiện vật làm lại hoặc photocopy từ các bảo tàng quốc gia và các cơ quan lưu trữ khác. Trong bản kế hoạch trưng bày, Bảo tàng Hồ Chí Minh năm 1989 đã dự định đưa vào các phần trưng bày hơn 4500 tài liệu hiện vật các loại, nhưng trên thực tế trưng bày hiện nay,

Đỗ Đức Hình - Trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh khoảng cách...

không kể các hình ảnh được đưa vào phim video hoặc phim để chiếu, thì mới chỉ có hơn 1850 tài liệu hiện vật có đăng ký có mặt trên các phần trưng bày. Trong khi đó, diện tích trưng bày của Bảo tàng là hơn 3600m² (không kể phần triển lãm). Như vậy, chỉ đơn thuần về mặt số lượng, chúng ta đã thấy tài liệu hiện vật được sử dụng trưng bày ở Bảo tàng Hồ Chí Minh còn rất ít so với khả năng và yêu cầu thực tế. Điều này cũng chỉ ra rằng, việc bổ sung các nội dung trưng bày còn thiếu và nâng cao các nội dung đã có trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh là hoàn toàn có cơ sở vì diện tích trưng bày lớn và khối lượng tài liệu hiện vật có thể sử dụng cho trưng bày còn phong phú.

- *Điểm thứ hai:* Tỷ lệ tài liệu hiện vật gốc so với lượng tài liệu hiện vật có thể sử dụng cho trưng bày là quá ít và chúng loại lại đơn điệu. Chúng ta đều biết, theo nguyên tắc của Bảo tàng học, thì có 5 loại hiện vật trưng bày, hiện vật gốc chỉ là 1 trong 5 loại đó. Nhưng cần phải hiểu rằng, hiện vật bảo tàng (hiện vật gốc) là nguồn cảm xúc đầu tiên và giữ vị trí chi phối các loại hiện vật trưng bày khác, đồng thời sẽ quyết định giá trị của trưng bày. Do đó, việc sử dụng các tài liệu hiện vật gốc để trưng bày là một yêu cầu chính đáng - đương nhiên là phải cân nhắc sử dụng những hiện vật quý hiếm hoặc dễ bị hư hỏng. Việc xác định một tỷ lệ cụ thể cho các hiện vật gốc trong trưng bày về lý luận là chưa có và có lẽ sẽ không có. Nhưng trong trưng bày, bảo tàng nào đưa ra được nhiều hiện vật gốc để trưng bày thì bảo tàng đó hấp dẫn hơn, xúc động hơn và về giá trị khoa học sẽ cao hơn nhiều. Nhưng hiện nay, trên các phần trưng bày của Bảo tàng Hồ Chí Minh, số hiện vật gốc được sử dụng thật sự là quá ít - theo con số chúng tôi nắm được, chỉ có 257 đầu hiện vật, chủ yếu là hiện vật thể khối, trong đó những hiện vật thuộc dạng tặng phẩm lại chiếm ưu thế hơn cả (!). Theo chúng tôi, cần thiết phải đưa nhiều hiện vật gốc ra trưng bày để nâng cao hơn nữa giá trị trưng bày và phát huy được nhiều hơn nữa khả năng truyền cảm, khả năng giáo dục của Bảo tàng.

- *Điểm thứ ba:* Với một khối lượng hiện vật gốc có trong kho cơ sở tới hơn 12 vạn, nhưng Bảo tàng Hồ Chí Minh còn chậm đổi mới, chậm đưa ra thường xuyên các hiện vật có giá trị để bổ sung và thay thế trong các phần trưng bày.

Điều này phản ánh công tác kho còn bất cập với yêu cầu đổi mới thường xuyên của trưng bày. Việc xác minh khoa học, hệ thống các tài liệu hiện vật (bao gồm cả việc chuyển đổi các hiện vật gốc cần thiết) cũng chưa mang lại những thành công lớn, do vậy trong những năm qua chúng ta chưa công bố được các sưu tập hoặc các bộ hiện vật của Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Như vậy, theo chúng tôi, vấn đề sử dụng tài liệu hiện vật trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng là một vấn đề rất đáng được quan tâm trong khi nghiên cứu và đổi mới trưng bày cho phù hợp với yêu cầu hiện nay.

3- Về giải pháp trưng bày:

Ý tưởng ban đầu của những người làm trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh là muốn tạo ra một lối trưng bày mới, không dập khuôn theo lối trưng bày cổ điển như một số bảo tàng đang có tại Việt Nam, bằng cách tạo ra một hệ thống đại với nhiều lớp trưng bày nhưng vẫn dựa trên hệ thống vách tường kiến trúc của công trình. Nhưng đến khi có sự tham gia của mỹ thuật, nhất là từ khi có sự thay đổi của nhóm tác giả là các họa sĩ Liên Xô (cũ), thì những ý tưởng ban đầu ấy đã biến động khá nhiều. Bắt đầu từ việc phân chia mặt bằng tầng trưng bày đến việc xác định các không gian trưng bày theo bố cục của nội dung và các yêu cầu của mỹ thuật... Khái niệm về đại trưng bày không còn đơn thuần là hệ thống trưng bày gắn liền với vách tường kiến trúc nữa, mà được mở ra theo các không gian trưng bày có các diện trưng bày khác nhau, với cấu trúc là các khối mô-đun, các cụm và các tổ hợp không gian hình tượng, các trọng tâm, các điểm nhấn xúc cảm, hệ thống tước - ni - két để giải quyết đồng bộ cả sàn, trần và hệ thống vách đại do kiến trúc tạo nên. Và như vậy, vấn đề trưng bày nhiều lớp như suy nghĩ ban đầu chỉ còn là vấn đề kỹ thuật chứ không còn là giải pháp nữa. Cũng phải nói thêm rằng, để hình thành được hệ thống trưng bày như hôm nay, về phần giải pháp cũng đã phải trải qua rất nhiều cuộc tranh luận quyết liệt giữa họa sĩ và cán bộ nội dung, giữa các chuyên gia Việt Nam và chuyên gia Liên Xô (cũ), có cả những cuộc tranh luận giữa Bảo tàng Hồ Chí Minh với các cán bộ chuyên môn của các bảo tàng khác ở Việt Nam (được Bộ Văn hoá - Thông tin cử tham gia hoặc có quan

tâm đến trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh lúc bấy giờ). Về vấn đề này, chúng tôi xin có mấy điểm muốn thảo luận thêm như sau:

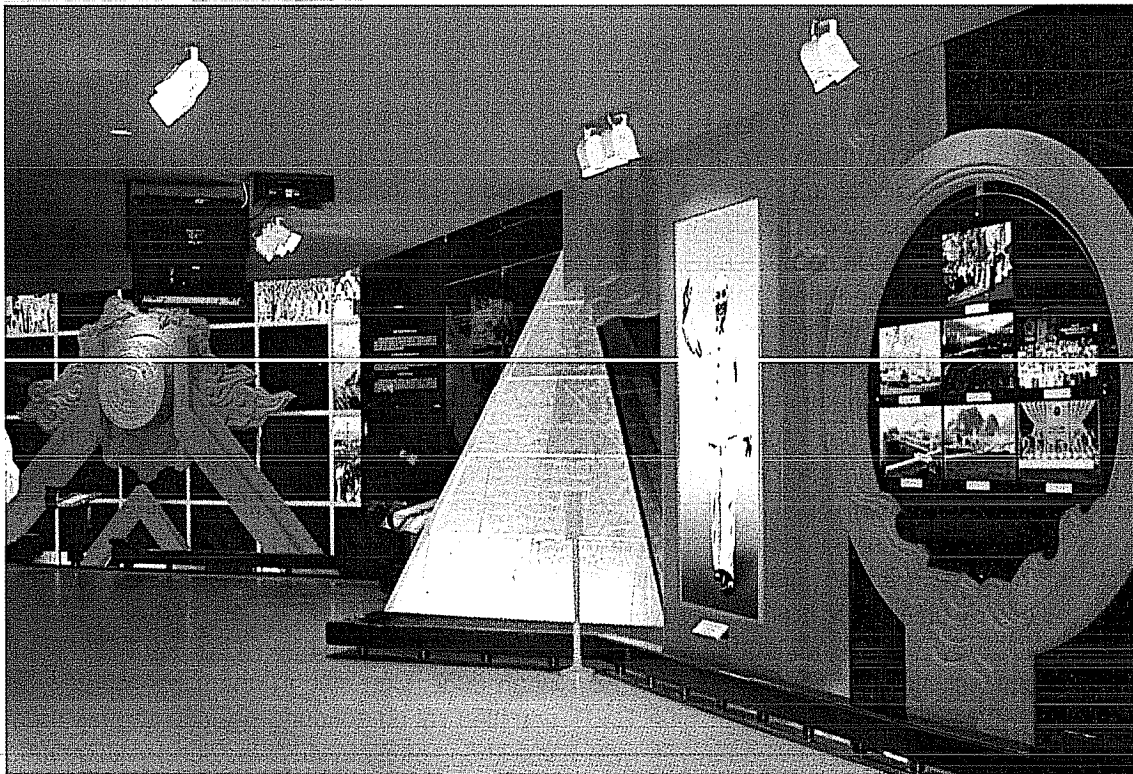
- *Điểm thứ nhất* là việc sử dụng các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác và các khối lập phương, hình cầu, hình trụ, hình pyramit... để liên kết thành hệ thống đại trưng bày, chúng tôi thấy có phần hơi bị lạm dụng, nặng nề về kiểu dáng công nghiệp và khoe được chất liệu, vật liệu chứ chưa đạt được yêu cầu trưng bày, nghĩa là chưa chú ý đến công năng của phương diện trưng bày. Trên thực tế, khối tích và diện tích các tủ trưng bày là các hình và các khối không nhỏ, nhưng số lượng tài liệu hiện vật trưng bày trong các tủ đó lại được rất ít, hiệu quả sử dụng không cao và thao tác lại phức tạp. Do đó, có rất nhiều ảnh và tài liệu quan trọng phải phân bố vào các tước - nic - kê (diện 3) để trưng bày. Ở điểm này còn có một lưu ý chung là do việc sử dụng các hình và khối đó, nên yếu tố dân tộc chưa được quan tâm đầy đủ (trừ một số hình trong đồng tâm được khai thác theo quan niệm âm dương của người phương Đông. Còn đa số là do các họa sĩ sáng tạo theo tư duy hiện đại của mình). Ví dụ, ở cuối phần trưng bày của chủ đề 8, trên khối thủy tinh một nửa hình Pyramit có khắc một câu trong bản Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh - Chúng tôi cứ thấy hình dáng và kiểu cách đó là lạ (!). Giá như ở điểm đó, câu trích này được khắc trên một khối thủy tinh hiện đại nhưng lại được tạo dáng và trang trí như tấm bia tiến sĩ ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám thì có lẽ sẽ hay hơn nhiều (!).

- *Điểm thứ hai* là vấn đề xử lý tài liệu hiện vật trưng bày: Đây là một công việc rất quan trọng trong thi công trưng bày có liên quan đến việc quyết định sẽ đưa ra trưng bày các loại hiện vật nào, và như vậy, nó sẽ quyết định trực tiếp đến chất lượng trưng bày ở mỗi bảo tàng. Việc đưa một khối lượng khá lớn những ảnh tư liệu lịch sử vào dạng in trên kính và in trực tiếp vào các tủ trưng bày, là phải nghiên cứu thêm. Chúng tôi không loại trừ việc áp dụng kỹ thuật này nhưng phải phù hợp và có kích thước chấp nhận được. Còn việc in nhằm cho đủ đầu tài liệu hiện vật do nội dung yêu cầu như hiện nay vừa không phát huy được tác dụng vì kích thước nhỏ quá, vừa che khuất các hiện vật trưng bày bên trong vì in trực tiếp vào tủ trưng bày và điều

khó chịu nhất là các ảnh đó hầu như không có chú thích(!) Việc ứng dụng kỹ thuật để ép trực tiếp các hiện vật là tài liệu chữ viết và ảnh vào các tấm mi - ca và kính khiến cho việc sử dụng các hiện vật gốc bị hạn chế và việc thay đổi, bổ sung các tài liệu mới trở nên khó khăn. Việc quá nhấn mạnh các yếu tố mỹ thuật tạo ra khó khăn trong việc trưng bày các hiện vật gốc vào đúng vị trí trọng tâm, trọng điểm (trong hệ thống trưng bày lại nằm vào diện 3 các tước - níc - kê...) đã làm hạn chế đến khả năng phát huy tác dụng của trưng bày, nhất là với đối tượng là khách tham quan tự do.

- *Điểm thứ ba* là về giải pháp đại trưng bày và hệ thống các tổ hợp không gian hình tượng trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh: Việc đưa các tổ hợp không gian hình tượng vào hệ thống trưng bày bảo tàng là một vấn đề mới đối với Việt Nam ở thời điểm đó. Do vậy, ít nhất đã có 3 lần vấn đề có tổ hợp hay không có tổ hợp đã được đưa ra nghị sự, kể cả ở cấp quốc gia... Nhưng cuối cùng 6 tổ hợp trong hệ thống trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh đã được ra đời và sức sống của tổ hợp trưng bày đã được phản ánh qua một số bảo tàng ra đời ở thập kỷ 90

của thế kỷ XX. Tổ hợp là việc hình tượng hoá và mô phỏng hoá một hoặc nhiều di tích có gắn liền với các sự kiện lịch sử phản ánh phù hợp cả về không gian và thời gian nội dung được giới thiệu trong bảo tàng, nhằm tạo ra môi trường cho các hiện vật bảo tàng bằng phương pháp sử dụng rộng rãi các loại hiện vật trưng bày và các loại hình nghệ thuật trang trí để gây được ấn tượng mạnh mẽ và sâu sắc nhất cho khách đến thăm bảo tàng. Các tổ hợp trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh, ngoài những thành công đã đạt được, chúng tôi thấy còn một vài vấn đề cần quan tâm để hoàn chỉnh như sau: Một là, cần phải có kịch bản chung cho tất cả các tổ hợp để thấy được một sự thống nhất từ chủ đề tư tưởng đến nội dung, giải pháp và cả chất liệu cùng kỹ thuật được ứng dụng. Nhìn vào 6 tổ hợp trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh, chúng ta dễ dàng nhận thấy có nhiều tác giả tham gia với những khác nhau cả về ý đồ và cách thể hiện. Tính sáng tạo cá nhân được đề cao còn những yêu cầu chung chưa được quan tâm thích đáng, nên đã tạo ra những độ "chênh". Ví dụ, ở tổ hợp "Quê hương Hồ Chí Minh" và tổ hợp "Xô Viết Nghệ Tĩnh" tính truyền



Một góc trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh - Ảnh: Đ.Đ.H

thống được đề cao (với phong cách dàn trải kiểu chuyện kể), còn ở tổ hợp "Pác Bó cách mạng" thì ngược lại, tính hoành tráng được khai thác triệt để, ý đồ khái quát gây ấn tượng được chú ý ngay cả việc sử dụng chất liệu và kỹ thuật thể hiện... Hai là, việc trưng bày tài liệu hiện vật ở trong các tổ hợp còn lộn xộn, thiếu sự mạch lạc cần thiết. Ví dụ, ở tổ hợp "Xô Viết Nghệ Tĩnh", việc phân định các tuyến trưng bày theo các nội dung khác nhau không rành mạch khiến người xem rất khó hiểu và hiểu sai lệch theo suy diễn của mỗi người; hoặc ở tổ hợp không gian hình tượng "Việt Nam thống nhất", việc trưng bày các tài liệu rất khó thuyết phục vì rất khó nhận biết đâu là hiện vật mô phỏng, đâu là làm lại hay đồng thời... (cho dù chỉ là "ấn tượng" nhưng các nguyên tắc về hiện vật bảo tàng và hiện vật trưng bày vẫn phải được quan tâm thích đáng).

III- Về phần trưng bày các chuyên đề:

Trưng bày chuyên đề nhằm bổ sung cho phần trưng bày cơ bản. Đó là quan niệm từ trước tới nay trong giới bảo tàng. Nhưng càng ngày quan niệm đó càng tỏ ra chưa đầy đủ vì trong thực tế, trưng bày chuyên đề vừa bổ sung cho phần trưng bày cơ bản, vừa tạo ra một hành lang thông tin có tính độc lập để giải thích các vấn đề xung quanh một sự kiện hay một hiện tượng lịch sử. Nó phản ánh được cả về logic hình thức và logic bản chất. Ngày nay, trong các bảo tàng hiện đại, các bảo tàng lớn, phần trưng bày chuyên đề hầu như không thể thiếu được. Ở Bảo tàng Hồ Chí Minh, việc xác định có phần trưng bày các chuyên đề cũng qua nhiều lần thay đổi. Việc hình thành 8 chuyên đề hiện nay trên tầng trưng bày của Bảo tàng Hồ Chí Minh thực sự là cuộc cách mạng về giải pháp đối với "nghề" bảo tàng ở nước ta.

Nhìn vào cách bố cục và nội dung tên gọi của các chuyên đề chúng ta thấy có sự phù hợp, mỗi chuyên đề đều gắn liền với một chủ thể (vị trí, nội dung chuyên đề giữ vai trò bổ sung hoặc hỗ trợ gián tiếp cho phần bối cảnh lịch sử của mỗi chủ đề trong phần trưng bày tiểu sử). Mặt khác, bản thân các chuyên đề cũng được bố trí hợp lý cả về bố cục lẫn nội dung để phản ánh được "tiến trình của cách mạng thế giới" đúng như ý đồ của nội dung khi xây dựng phần trưng bày chuyên đề. Tuy nhiên,

khi nghiên cứu về phần trưng bày chuyên đề, cả về nội dung và giải pháp, chúng tôi thấy cần nêu ra một vài điểm, theo chúng tôi, là cần được nghiên cứu thêm.

- *Điểm thứ nhất* là về giải pháp trưng bày: Khi soạn thảo nội dung trưng bày cho các chuyên đề, các cán bộ trưng bày dự định sẽ tổ chức trưng bày kỹ và sẽ sử dụng nhiều tài liệu hiện vật, kể cả hiện vật gốc, nhằm đưa các gian trưng bày chuyên đề thành các giảng đường nhỏ để có thể đọc các bài giảng về các đề tài phù hợp. Nhưng khi các nội dung này được bàn giao cho các chuyên gia Tiếp Khắc (cũ) hãng ART Centrum, thì ý tưởng ban đầu đã bị thuyết phục bởi các thiết bị kỹ thuật nghe nhìn và khả năng "màn hình hoá" tất cả các tài liệu hiện vật dự kiến ban đầu. Như chúng tôi đã trình bày ở trên, việc tổ chức trưng bày các chuyên đề như ở Bảo tàng Hồ Chí Minh là cuộc cách mạng về giải pháp đối với nghề bảo tàng ở nước ta. Các thiết bị kỹ thuật và yếu tố kỹ thuật đã giữ vai trò quyết định. Người thăm bảo tàng không còn được tiếp xúc trực tiếp với các hiện vật bảo tàng nữa. Nghĩa là đặc trưng giáo dục trực quan sinh động phải chuyển sang tuyên truyền giáo dục thông qua phương tiện (!). Về mặt giải pháp, ngoài những ưu điểm như nhiều bài viết đã đề cập (khả năng ứng dụng công nghệ mới, khả năng chuyển tải nhiều thông tin, khả năng cùng một lúc tác động lên nhiều giác quan của người thăm - vừa nghe, vừa nhìn...), vậy thì nó cũng bộc lộ các nhược điểm không nhỏ như là: Việc phục vụ khách xem tự do hiệu quả rất thấp, khi có sự cố kỹ thuật thì các gian chuyên đề coi như đóng cửa, việc thay đổi bổ sung các nội dung hay các tài liệu hiện vật coi như không thể thực hiện được bởi tất cả đã được chương trình hoá vào các thiết bị nghe nhìn rồi... Do đó, giải pháp này đòi hỏi phải có một lượng kinh phí và một đội ngũ chuyên gia giỏi để xử lý kịp thời và thường xuyên để đảm bảo cho các gian chuyên đề phát huy được tác dụng như mong muốn.

- *Điểm thứ hai* là về nội dung trong các gian chuyên đề: Do sự thay đổi về cơ bản giải pháp trưng bày nên nội dung trong các chuyên đề cũng có sự thay đổi. Một số chuyên đề được xác định là có tính định hướng nhưng thực tế trưng bày lại không rõ được ý đồ đó. Ví dụ: Ở chuyên đề thứ nhất chúng ta muốn trình bày một bối cảnh lịch sử trực tiếp là thế giới đã xuất

hiện những trào lưu tư tưởng mới, trong đó có tư tưởng Chủ nghĩa xã hội khoa học của Mác. Nhưng trên thực tế, gian trưng bày này chúng ta thấy người xem bị đưa vào một môi trường tự nhận thức, tự tìm tòi và tự quyết định lấy những kết luận về thời đại cho mình... Người xem được tiếp xúc với hàng loạt bức ảnh xử lý bằng kỹ thuật và kỹ xảo về thời đại công nghiệp, về các cuộc cách mạng xã hội, về các trào lưu tư tưởng, về các khuynh hướng trong kết cấu và kiến trúc, về các trường phái trong văn học nghệ thuật và các phát minh cơ khí, quang học và y học... thật phong phú, đa dạng nhưng lại thiếu mất cái lõi là cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh giải phóng dân tộc như ngọn lửa bất khuất đang lan khắp hành tinh. Hoặc ở chuyên đề thứ 7 - "Bác Hồ với thế hệ trẻ": Yêu cầu của chuyên đề này là giáo dục cho thế hệ trẻ nhân sinh quan và thế giới quan cách mạng, phong cách và lối sống theo gương Bác Hồ vĩ đại, giới thiệu những tình cảm và sự quan tâm đặc biệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thế hệ trẻ, nhưng với cách thể hiện như hiện nay, dù là tính triết học có cao, ý nghĩa có rộng song nếu không được nghe thuyết minh (mà thực sự thuyết minh cũng chỉ rất tương đối) thì không ai có thể hiểu được đó là nội dung "Bác Hồ với thế hệ trẻ".

Ý kiến cuối cùng là về nội dung của chuyên đề 8 "Việt Nam ngày nay". Khi xây dựng nội dung, chúng ta muốn giới thiệu chủ yếu là vai trò, vị trí của Việt Nam trên trường quốc tế, những quan hệ rộng rãi về nhiều mặt giữa Việt Nam với bè bạn năm châu trên tinh thần hoà

binh, hữu nghị, hội nhập và đa phương hoá các mối quan hệ khu vực và quốc tế. Nhưng khi xây dựng bộ phim Việt Nam ngày nay, các tác giả kịch bản và quay phim đã quá chú ý đến sự biến đổi của Việt Nam về đối nội, khiến cho chuyên đề này, trên thực tế, được xem như phần kết thúc của chủ đề 8 - chủ đề thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Do vậy, cần phải khẳng định đây là chuyên đề hay, là một thành phần của chủ đề 8, để có cơ sở xây dựng phần nội dung và lựa chọn giải pháp cho phù hợp.

Trưng bày chuyên đề sẽ còn là vấn đề được thảo luận trong giới bảo tàng, cả về nguyên tắc và tác dụng của nó trong các trưng bày bảo tàng. Các chuyên đề trong trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng vậy. Nó luôn cần có sự tham gia trao đổi của các nhà khoa học không chỉ đơn thuần trong lĩnh vực bảo tàng học. Vì thế, chúng tôi xin mạnh dạn nêu ra một số suy nghĩ như đã trình bày ở trên.

Tóm lại trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh đã thể hiện sự cố gắng rất nhiều, đã tạo ra một phương pháp trưng bày mới theo hướng hiện đại, đã gây được tiếng vang trong giới bảo tàng nước ta. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một khoảng cách nhất định giữa ý tưởng và thực tiễn. Trong bài viết này, chúng tôi xin bàn trực tiếp vào khoảng cách đó với mong muốn trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh càng ngày càng hoàn chỉnh hơn và hiệu quả giáo dục khoa học ngày càng tốt hơn.

Đ.Đ.H

SUMMARY: THE EXHIBITION IN HO CHI MINH MUSEUM – THE GAP BETWEEN THE IDEA AND REALITY (AUTHOR: DO DUC HINH).

The exhibition in Ho Chi Minh Museum has been formed based on the new, modern method of exhibition that has gained a good fame in Vietnamese museum circles. Anyhow, according to the author, there is still a certain gap between the idea and practice in the exhibition rooms of the museum. The author has analyzed the present status of exhibition in solemn section, prehistory section and in specialized topics section to draw out this conclusion.